

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Đào;
- Ông Trần Thạch Cương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thành Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung P, sinh ngày 10-7-1998, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung N và bà Nguyễn Thị Hữu T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 16-12-2023, tạm giam từ ngày 25-12-2023 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung P nghiện ma túy từ đầu năm 2020. Khoảng 19 giờ ngày 16-12-2023, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên P đón xe đến khu vực ngã

tư L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, gặp người tên Q không rõ lý lịch mua 12 bạch ma túy đá với số tiền 1.800.000 đồng cất giấu vào trong túi quần, rồi đón xe về nhà tại ấp K, xã C, huyện D. Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi về gần đến nhà, P đi bộ vào nhà thì bị Công an huyện Dương Minh Châu kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ 12 bạch nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M).

Quá trình điều tra, P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết luận giám định số 1983 ngày 25-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 12 bạch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 3,7340 gam.

* Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết khác được áp dụng:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Trung P đã thành khẩn khai báo.

* Về thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1983 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng hoàn lại sau giám định là 3,6130 gam.

* Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện Danh không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSDMC ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung P mức án từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thu đã được niêm phong ghi số 1983 bên trong có chứa chất ma túy.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lúc 20 giờ 45 phút ngày 16-12-2023, tại ấp K, xã C, huyện D, Nguyễn Trung P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 3,7340 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 3,6130 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, biên bản bắt người quả tang các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi của Nguyễn Trung P thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức tác hại của ma túy nhưng bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục

bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1983 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng hoàn lại sau giám định là 3,6130 gam.

[6] Đối với người tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ) là người đã bán ma túy cho P để sử dụng theo lời khai của P, Cơ quan điều tra chưa xác định và làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-12-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1983 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng hoàn lại sau giám định là 3,6130 gam.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-02-2024)

3. Án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trung P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thơ